



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# _____
VEWL.# _____
I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN DINH BUU
Last Middle First
Current Address: 64 Lê Hồng Phong Phan Rang Thuận Hải; Vietnam
Date of Birth: 06.15.1950 Place of Birth: NINH THUAN VIETNAM
Previous Occupation (before 1975) FIRST LIEUTENANT; ARTILLERY PLATOON LEADER
(Rank & Position)
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 08.30.75 To 01.03.77
Years: _____ Months: _____ Days: _____
3. SPONSOR'S NAME: NGUYEN DINH LY PO BOX 6361 FORT WORTH, TX 76115
Name
Phone #
Address and Telephone Number
4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u>NGUYEN DINH LY</u>	<u>FT. Worth, TX 76115 BROTHER</u>
<u>PHONE #</u>	

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: 03.24.89

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN DINH BUU
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
TRAN DINH NHU BICH NGOC	03-01-59	WIFE.
NGUYEN DINH CHUONG	06-05-74	SON.
NGUYEN THI BICH NGA	08-14-78	DAUGHTER.

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# _____
VEWL.# _____
I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN DINH Buu.
Last Middle First

Current Address: 64 Lê Hồng phong phan Rang Thuận Hải Vietnam

Date of Birth: 06-15-1950 Place of Birth: NINH THUAN VIETNAM

Previous Occupation (before 1975) FIRST LIEUTENANT; ARTILLRY PLATOON LEADER.
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 08-30-75 To 01-03-77
Years: _____ Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: NGUYEN DINH LY
Name
POBox 6361 Ft. Worth, Texas 76118 Phone:
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u>NGUYEN DINH LY</u>	<u>BROTHER.</u>
<u>FORT WORTH, TEXAS 76110, Phone #</u>	

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: 03-24-89.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN DINH BUI
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
TRAN DINH NHU BICH NGOC	03.01.52.	WIFE
NGUYEN DINH CHUONG	06.05.74.	SON
NGUYEN THI BICH NGA.	08.14.78	DAUGHTER.

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION :

BỘ QUỐC-PHÒNG
QUÂN-LỰC VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
THẺ CÂN-CƯỚC QUÂN-NHÂN

Số : 051300



Họ và Tên : NGUYỄN-DÌNH-BUU

Cấp bậc : TH-UY-ĐY

Số quân : 70/106.976

Loại máu : O

MẤU
05 GR AA QD-849

10.08. TTALAP. O. 2585

HẦU TÀI

Ngón út trái

Ngón trở mặt

Sinh ngày : 15-04-1970

Tại : Vĩnh Thuận

Con của Ông : Nguyễn Văn Đức

và Bà : Nguyễn Thị Chiêu

KBC 43.25 ngày 30.12.72



* Ai mượn được Thẻ này xin chuyển đến KBC ghi trên.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 250251525

Họ tên NGUYỄN ĐÌNH BỬU

Sinh ngày 15-6-1950

Nguyên quán Điện Khánh, Phú Khánh

Nơi thường trú Khu 11, Thành
cảng, Ninh Hải, Huyện Hải



Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Hồi giáo



NGÓN TRỎ TRÁI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Số tròn 3, 4cm cách
2cm trên trước dưới
lông mày phải.



NGÓN TRỎ PHẢI



Yêu cầu tháng 4 năm 1979

GIÁO DỤC HOẶC TRƯỞNG TÝ CÔNG AN
HỒNG TÝ

Huỳnh

*** HỒ SƠ TÊN:

Nguyễn Đình Bui²

(X) ĐIỀN VÀO CÁC MẪU ĐÍNH KẼM: (hoàn về Hội mỗi mẫu 2 bản)

*** TÀI LIỆU CẦN BỔ TÚC:

(X) Hồ sơ bảo trở (X) IV# , (X) LOI , (X) Exit visa , (X) I-171 , () GIẤY RA TRẠI

() Giấy hộ tịch (khai sanh, hôn thú, giấy ly dị, khai tử v.v...

(X) Căn cước, chứng minh nhân dân, hình, giấy hộ khẩu v.v...

() Giấy bảo tử (nếu chết trong trại học tập)

(X) Tài liệu liên hệ đến tư nhân (mẫu câu hỏi ODP, Diploma, Certificate (nếu tu nghiệp ở Hoa Kỳ)
huy chương v.v...

*** CÁC THỦ KHÁC:

1 phong bì có dán tem.

BỘN VI

Tổng cục 8

Số 7.2 CT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

VIỆT NAM

GIẤY PHÓNG THÍCH

Họ và tên

NGUYỄN VĂN BỬU

Bí danh

Ngày tháng năm sinh 15-6-1950

Nguyên quán Bắc an - Bắc an - Ninh Thuận

Trú quán hiện nay 64 - Trung khu công - Phú thành - Hà Nội

Ngày đi lính 5-3-1970

Đơn vị Trung đội 237 - P. Lữ Đoàn 7 - TK Ninh Thuận

Số lính 70/406974 cấp bậc Trung úy

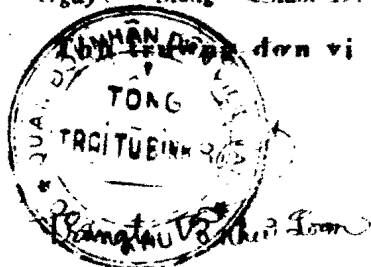
Chức vụ Trung đội trưởng Nhạo binh

Đã qua giáo dục từ ngày 30 tháng 8 năm 1975 đến ngày 03 tháng 01 năm 1977 tại Trại 2 Tổng trại 8.

Nay được phép trở về nơi cư trú hiện nay làm ăn theo quyết định số 113/CT ngày 16 tháng 11 năm 1976 của các cơ quan chức năng.

Đề nghị Ủy ban nhân dân địa phương tiếp tục giáo dục và xét tuyển công dân theo quy định chung của nhà nước.

Ngày 18 tháng 12 năm 1976



NIỀM QUÝ ĐỊNH CHO NGƯỜI GIỮ GIẤY PHÒNG THÍCH

1. Phải xuất trình giấy phòng thích và nạp giấy cam đoan cho chính quyền cách mạng xã, phường nơi cư trú hiện nay.
2. Phải tuân theo luật lệ chế độ quy định của các cấp chính quyền cách mạng.
3. Giấy này không thay thế cho giấy thông hành. Đi đâu phải xin giấy phép của chính quyền địa phương nơi cư trú.
4. Không để cho người khác dùng giấy này. Nếu bị mất phải báo ngay với cơ quan an ninh nơi mất và chính quyền nơi cư trú biết.
5. Khi Ủy ban nhân dân cách mạng các cấp báo gọi thì phải đến đúng quy định.

Viết nhận
 anh Nguyễn Đình Bưu có và
 trình diện ban công an phường
 ngày 2/1/77

từ từ ngày 6/1/77
 T.M. ban công an phường

Cus

Trần Văn Cú

Chính nhận
 Chủ tịch Ủy ban An ninh
 Ban Công an phường
 Quận Đống Đa - Hà Nội
 07-01-77
 N.V. Thanh Bình

Tham. Tài

Đã cấp tiền ăn, tiền tàu xe về đến nhà và mang theo
 các trang phục được cấp phát tại trại.

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỒ LÚC

NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYEN DINH BUN
Last (Ten Ho) . Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 06.15.50 NINH THUAN VIETNAM
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): M Female (Nu): _____

MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): M
(Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 64 Lê Hồng phong Phan Rang
(Dia chi tai Viet-Nam) Tỉnh Thuận Hải Việt Nam

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) yes No (Khong) _____
If Yes (Neu co): From (Tu): 08.30.75 To (Den): 01.03.77

PLACE OF RE-EDUCATION: SONG MAO - THUAN HAI
CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): VENDOR

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): NONE

VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): FIRST LIEUTENANT

VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): ARTILLY PLATOON LEADER
Date (nam): 1975

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): yes IV Number (So ho so): NONE
No (Khong): NONE

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): _____
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 64 Lê Hồng phong
Phan Rang Tỉnh Thuận Hải Việt Nam

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Ngươi Bao tro):
NGUYEN DINH LY
PO BOX 6361 FORT WORTH, TEXAS 76115

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): _____ No (Khong): NONE

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): BROTHER

NAME & SIGNATURE: NGUYEN DINH LY

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) Ly D. Nguyen
PO BOX 6361 Fort Worth, Texas 76115 Phone #

DATE: 03 24 89
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN DINH BUU
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
TRAN DINH NHU BICH NGOC	03.01.52	WIFE
NGUYEN DINH CHUONG	06.05.74	SON.
NGUYEN THI BICH NGA	08.14.78	DAUGHTER.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỒ TÚC

NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYEN DINH BUI
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 06 15 50 NINH THUAN VIETNAM
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): M Female (Nu): _____

MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): M
(Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 64 Lê Hồng phong - Phan Rang - Thuận Hải - Việt Nam
(Dia chi tai Viet-Nam)

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) X No (Khong) _____
If Yes (Neu co): From (Tu): 08.30.75 To (Den): 01.03.77

PLACE OF RE-EDUCATION: SÔNG MAO - THUẬN HẢI
CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): VENDOR

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): NONE

VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): FIRST LIEUTENANT

VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): ARTILLERY PLATOON LEADER
Date (nam): 1975

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): yes
IV Number (Số họ sơ): NONE
No (Khong): NONE

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): _____
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi tiep

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 64 Lê Hồng phong
Phan Rang - Thuận Hải - Việt Nam

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
NGUYEN DINH LY
PO Box 6361 FORT WORTH, TEXAS 76115

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): _____ No (Khong): NONE

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): BROTHER

NAME & SIGNATURE: NGUYEN DINH LY

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) Ly D. Nguyen
PO Box 6361 Fort Worth, Texas 76115

DATE: 03 24 89
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN DINH BUU.
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
TRAN DINH NHU BICH NGOC	03.01.52.	WIFE.
NGUYEN DINH CHUONG	06.05.74.	SON.
NGUYEN THI BICH NGA.	08.14.78	DAUGHTER.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

. ADDITIONAL INFORMATION :

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM
AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP

IV NO. _____

I. TO BE COMPLETED BY RELATIVE/FRIEND IN U.S.

YOUR NAME: NGUYEN, LY DINH YOUR ALIEN STATUS IS: _____
DATE OF BIRTH: 01-16-63 U.S. CITIZEN ☐ Number: _____
PLACE OF BIRTH: NINH THUAN-VIETNAM PERMANENT RESIDENT ☒ A- 27756751
ADDRESS IN U.S.: PO BOX 6361 REFUGEE ☐ A- _____
FORT WORTH, TX 76115 DATE OF ENTRY INTO U.S.: 03/17/86
TELEPHONE: (HOME) _____ mo. / day / year
(WORK) _____ FROM WHICH COUNTRY? PHILIPPINES
VOLUNTARY AGENCY WHICH YOU ARE NOW IN CONTACT WITH: USCC

II. INFORMATION ON APPLICANTS IN VIETNAM

IMPORTANT: *The Principal Applicant (P.A.) is your closest relative to be considered for U.S. entry.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (P.A.): NGUYEN DINH BUI
ADDRESS IN VIETNAM: 64 LE HONG PHONG, PHANRANG, THUANHAI, VIETNAM.
HAVE YOU FILED IMMIGRANT VISA PETITIONS? NONE CATEGORY? _____
DATE AND PLACE OF FILING: _____
DOES P.A. HAVE VIETNAMESE EXIT PERMIT? YES _____ NO ☒ NUMBER? _____

I AM THE: HUSBAND ☐, WIFE ☐, PARENT ☐, CHILD ☐, BROTHER ☒, SISTER ☐,
☐ OTHER (specify): _____ OF THE PRINCIPAL APPLICANT.

List below the persons to be considered for admission to the U.S. In the column MS (Marital Status) indicate married (M), divorced (D), widowed (W), or single (S).

NAME IN VIETNAMESE ORDER	DATE OF BIRTH mo/da/yr	PLACE OF BIRTH	SEX	MS	RELATION TO P.A.	ADDRESS IN VIETNAM
1. *NGUYEN DINH BUI	06/15/50	BACH NINH THUAN	M	M	Principal Applicant	64 LE HONG PHONG, PHANRANG, THUANHAI VIETNAM
2. TRAN DINH NHU BICH NGOC	03/01/52	KINH DINH NINH	F	M	WIFE	64 LE HONG PHONG, PHANRANG, THUANHAI VIETNAM
3. NGUYEN DINH CHUONG	06/05/74	PHANRANG	M	S	SON	64 LE HONG PHONG, PHANRANG, THUANHAI VN.
4. NGUYEN THI BICH NGA	08/14/78	PHANRANG	F	S	DAUGHTER	64 LE HONG PHONG, PHANRANG, THUANHAI VN.
5.	/ /					
6.	/ /					
7.	/ /					
8.	/ /					
9.	/ /					
10.	/ /					
11.	/ /					
12.	/ /					
13.	/ /					
14.	/ /					

III. FAMILY TREE

THE INFORMATION BELOW RELATES TO YOU, THE U.S.A. RELATIVE.

List all of your relatives requested below even if they are already listed on Page 1. Please include relatives who are already in the U.S.A. or other countries as well as those in Vietnam. We must establish your entire family. (If there is not enough room, continue on separate sheet.)

NAME	SEX	DATE OF BIRTH mo/day/yr	COUNTRY OF BIRTH	MARRIED? (circle one)	LIVING or DEAD?	ADDRESS
A. Your husband/wife:	M/F	NA		Yes/No		
B. Your other husbands/wives:	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		
C. Your children: NA	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		
D. Your parents:						
NGUYEN DINH THUC	M/F	1929	VIETNAM	Yes/No	DEAD	
HYNNH THICHIEU	F	1930	VIETNAM	Yes/No	LIVING	15 NGUYEN DU THAP CHAM. THUAN HAI, VIETNAM
E. Your brothers/sisters:						
(1) NGUYEN DINH BUI	M	1950	VIETNAM	Yes/No	LIVING	164 LE HONG PHONG PHAN PANG THUAN HAI, VIETNAM
(2) NGUYEN THI LOC	M/F	1953	VIETNAM	Yes/No	LIVING	15 NGUYEN DU THAP CHAM. THUAN HAI, VIETNAM
(3) NGUYEN THI NO	M/F	1954	VIETNAM	Yes/No	LIVING	15 NGUYEN DU THAP CHAM. THUAN HAI, VIETNAM
(4) NGUYEN DINH HOA	M/F	1956	VIETNAM	Yes/No	LIVING	15 NGUYEN DU THAP CHAM. THUAN HAI, VIETNAM
(5) NGUYEN DINH LONG	M/F	1960	VIETNAM	Yes/No	LIVING	15 NGUYEN DU THAP CHAM. THUAN HAI, VIETNAM
(6) NGUYEN THI NHUNG	M/F	1965	VIETNAM	Yes/No	LIVING	15 NGUYEN DU THAP CHAM. THUAN HAI, VIETNAM
(7) NGUYEN THI NGOC	F	1967	VIETNAM	Yes/No	LIVING	15 NGUYEN DU THAP CHAM. THUAN HAI, VIETNAM

IV. (A) U.S. GOVERNMENT EMPLOYMENT

If the Principal Applicant or any accompanying relative in Vietnam was a U.S. Government employee, please complete this section.

NAME OF EMPLOYEE: NA

AGENCY: ☐ EMBASSY, ☐ USAID/USOM, ☐ CORDS, ☐ USIS, ☐ USARV/MACV/DAO, ☐ OTHER

SECTION/DIVISION/OFFICE: _____

LAST POSITION: _____ LAST GRADE: _____

DURATION OF EMPLOYMENT: FROM _____ TO _____ PLACE: _____

NAME OF LAST SUPERVISOR: _____ REASON FOR SEPARATION: _____

SECTION/DIVISION/OFFICE: NA

LAST POSITION: _____ LAST GRADE: _____

DURATION OF EMPLOYMENT: FROM _____ TO _____ PLACE: _____

NAME OF LAST SUPERVISOR: _____ REASON FOR SEPARATION: _____

IV. (B) U.S. GOVERNMENT TRAINING OR SCHOOLING IN VIETNAM

Was any training or schooling provided by the U.S. Government for the Principal Applicant or any accompanying relative? Yes ☐ No ☒

FOR: (NAME) _____

DATE:	FROM	-	TO	SCHOOL	PLACE	DESCRIBE

V. PRIVATE EMPLOYMENT

If the Principal Applicant or any accompanying relative worked for a U.S. company or organization, please complete this section.

NAME OF EMPLOYEE: NA JOB TITLE: _____
COMPANY/ORGANIZATION: _____ SUPERVISOR'S NAME: _____
PLACE: _____ FROM: _____ TO: _____
JOB DESCRIPTION: _____
EMPLOYEE NO.: _____ BADGE NO.: _____ PAYROLL NO.: _____
REASON FOR SEPARATION: _____

NAME OF PREVIOUS COMPANY/ORGANIZATION: NA
PREVIOUS JOB TITLE: _____ SUPERVISOR'S NAME: _____
PLACE: _____ FROM: _____ TO: _____
JOB DESCRIPTION: _____
EMPLOYEE NO.: _____ BADGE NO.: _____ PAYROLL NO.: _____
REASON FOR SEPARATION: _____

VI. TRAINING OR SCHOOLING OUTSIDE VIETNAM

If the Principal Applicant or any accompanying relative in Vietnam was trained or educated outside Vietnam, please complete this section.

NAME OF STUDENT/TRAINEE: NA NAME OF SCHOOL: _____
DESCRIPTION OF COURSES: _____
PLACE: _____ DEGREE/CERTIFICATE: _____
WHO PAID FOR THE TRAINING? _____
DURATION OF TRAINING: FROM _____ TO _____

NAME OF STUDENT/TRAINEE: NA NAME OF SCHOOL: _____
DESCRIPTION OF COURSES: _____
PLACE: _____ DEGREE/CERTIFICATE: _____
WHO PAID FOR THE TRAINING? _____
DURATION OF TRAINING: FROM _____ TO _____

VII. VIETNAMESE GOVERNMENT OR MILITARY SERVICE

If the Principal Applicant or any accompanying relative worked for the Vietnamese Government or served in the Vietnamese military prior to 1975, please complete this section.

NAME OF PERSON: NGUYEN DINH BUU MINISTRY OR MILITARY UNIT: SUB-SECTOR NINH THUAN
TITLE OR RANK: FIRST LIEUTENANT PLACE: NINH THUAN, VIETNAM
FROM: 03-69 TO 04-75 JOB DESCRIPTION: ARTILLERY PLATOON LEADER
LIST ANY AWARDS, COMMENDATIONS, OR MEDALS RECEIVED FROM THE U.S. GOVERNMENT:

None

DID YOUR RELATIVES WORK CLOSELY WITH AMERICANS? YES ☐ NO ☒ IF YES, PLEASE DESCRIBE:

NAMES/RANKS OF ANY AMERICAN ADVISORS:

VIII. RE-EDUCATION

DID THE PRINCIPAL APPLICANT OR ANY ACCOMPANYING RELATIVE SPEND TIME IN REEDUCATION? YES ☒ NO ☐

NAME: NGUYEN DINH BUU DURATION: FROM 08-30-75 TO 01-03-77
NAME: / DURATION: FROM / TO /

IX. REMARKS

Are there any special considerations or comments that would affect your relatives' eligibility?

NGUYEN DINH BUU, MY OLDER BROTHER HAD BEEN SERVED IN VIETNAM ARMED FORCE FOR SIX YEARS AND RE-EDUCATION IN CONCENTRATION CAMP FOR 1.5 YEARS.
Enclosures: Re-Education Camp Release Certificate and Military documentation

IF MORE SPACE IS NECESSARY FOR YOU TO ADD MORE COMPLETE INFORMATION ABOUT ANY OF THE ITEMS REQUESTED ON THIS AFFIDAVIT, PLEASE WRITE THAT INFORMATION ON A SEPARATE SHEET TO BE ATTACHED TO THE AFFIDAVIT. THIS WILL BE NECESSARY IF MORE THAN ONE FAMILY MEMBER WORKED FOR THE U.S. GOVERNMENT, A U.S. COMPANY, OR THE VIETNAMESE GOVERNMENT.

X. NOTARIZATION

I swear that the above information is true. I understand that any false statement could jeopardize my immigration status in the United States.

Nguyen Dinh Buu
(Signature of Applicant)

Subscribed and sworn to me
this 18 day of October, 1988

Nguyen Thi Hoa
(Signature of Notary)

My commission expires: _____

SEAL OF NOTARY



NGUYEN THI-HOA L2, Notary Public
In and for the State of Texas
My Commission Expires 06-14-90

NOTE: If you are a refugee or Permanent Resident Alien, please attach a copy of your I-94 (refugee) or I-151/I-551 (Permanent Resident Alien) green card to the completed affidavit. Do not photocopy your Naturalization Certificate.

Fort Worth Ang. 22 PP
Kính gửi: Hội gia đình tù nhân chính trị
P.O. Box. 5435

Arlington VA. 22205. 0635

Người gửi: Nguyễn Đình Lý
P.O. Box. 6361

Fort Worth TX: 76115.

(Fort Worth TX: 76134)

Số điện thoại:

Trân trọng xin kính xin gửi lời chào và giúp đỡ trường
hợp anh ruột của tôi còn ở Việt nam; nguyên là tù nhân Cải
tạo Công Vô và hai con muốn xin định cư tại Hoa Kỳ vì lý do:
chính trị và lý lịch sau:

Họ tên: Nguyễn Đình Bửu

Ngày tháng năm sinh: 15-06-1950.

Số quân: 70/406974. Cấp bậc: Trung úy

chức vụ: Trung đội trưởng pháo binh

Đơn vị: Trung đội 237 pháo binh diện địa TK. Bình Thuận

Ngày tập trung Cải tạo: 30.08.1975.

Ngày được thả: 03.01.1977.

Chức ở hiện tại: 64 Lê Hồng Phong, Phan Rang
tỉnh Thuận Hải, Việt Nam

Ngoài ra kính xin gửi Hội hướng dẫn tôi mọi thủ tục để báo
trợ gia đình anh tôi.

Kính xin gửi Hội nhận nh đầy lòng thành thật biết ơn
của tôi và gia đình anh tôi.

Kính mong thư phúc đáp của quý hội.

Giấy tờ kèm theo gồm có:

2 giấy phóng thích của anh tôi.

2 giấy hôn thú của anh tôi.

2 giấy khai sinh của anh tôi.

2 giấy khai sinh của chị ~~Đ~~ Dâu tôi.

4 giấy khai sinh của hai cháu tôi.

1 giấy chứng chỉ tại ngũ của anh tôi.

Và địa chỉ hiện tại của gia đình anh tôi: 64. Lê Hồng Phong, Phan Rang
tỉnh Thuận Hải - Việt Nam

Kính thư
Lý D. Nguyễn.

QUÂN-LỰC VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ QUỐC-PHÒNG

CHỨNG-CHỈ TẠI NGŨ

Số: 224036

Họ và Tên:

Cấp bậc

Số quân

Đơn vị



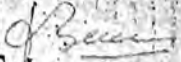
Mẫu

01.10.74

QĐ-750 G/H

08.74.TTALAP.O.278

(Thay thế mẫu QĐ.750 F ngày 01.10.72)

Hiệu lực đến 	Hiệu lực đến	Hiệu lực đến	Hiệu lực đến
	TRÁI	Dấu tay ngón trỏ	Ngày sinh : 15.06.1950 Nơi sinh : Ninh-Thuan Cha Nguyen-Dinh-Thuc Mẹ Huynh-Thị-Chiêu Địa chỉ hiện tại : KBC. 7488 Chữ ký đương sự 
	PHẢI		

ĐƠN VỊ

Tổng trại 8

Số 72/CT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT-NAM

GIẤY PHÒNG THÍCH

Họ và tên

NGUYỄN BÌNH BƯU

Bí danh

Ngày tháng năm sinh 15-6-1950

Nguyên quán Bảo an - Bình Sơn - Ninh Thuận

Trú quán hiện nay 64 - Trưng Nữ Vương - Phú Thành - Phan Rang

Ngày đi lính 05-3-1969

Đơn vị Trung đội 257 - PB liên lạc - TK Ninh Thuận

Số lính 70/403974 cấp bậc Trung úy

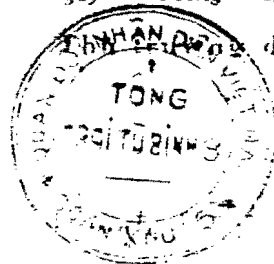
Chức vụ Trung đội trưởng Nhân binh

Đã qua giáo dục từ ngày 30 tháng 8 năm 1975 đến
ngày 03 tháng 01 năm 1977 tại Trại 2 Tổng trại 8

Nay được phép trở về nơi cư trú hiện nay làm ăn theo
quyết định số 113/TĐ ngày 06 tháng 11 năm 1976
của Cục Chính trị, Quân khu 5

Đề nghị Ủy ban nhân dân địa phương tiếp tục giáo dục
và xét quyền công dân theo quy định chung của nhà nước.

Ngày 18 tháng 12 năm 1976



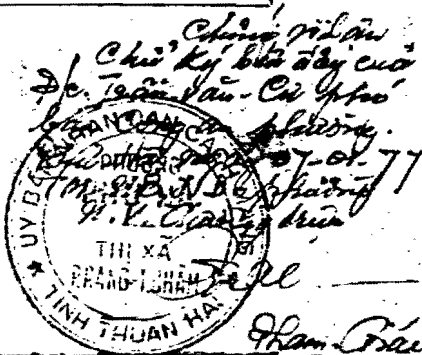
NHỮNG QUY ĐỊNH CHO NGƯỜI GIỮ GIẤY PHÒNG THÍCH

1. Phải xuất trình giấy phóng thích và nạp giấy cam đoan cho chính quyền cách mạng xã, phường nơi cư trú hiện nay.
2. Phải tuân theo luật lệ chế độ quy định của các cấp chính quyền cách mạng.
3. Giấy này không thay thế cho giấy thông hành. Đi đâu phải xin giấy phép của chính quyền địa phương nơi cư trú.
4. Không để cho người khác dùng giấy này. Nếu bị mất phải báo ngay với cơ quan an ninh nơi mất và chính quyền nơi cư trú biết.
5. Khi Ủy ban nhân dân cách mạng các cấp báo gọi thì phải đến đúng quy định.

Sóc nhân!
anh Nguyễn Văn Bưu có và
trình diện ban công an phường
ngày 4/1/77

gửi trả ngày 8/1/77
TM: ban công an phường

[Signature]
Trần Văn Cú



Đã cấp tiền ăn, tiền tàu xe về đến nhà và mang theo
các trang phục được cấp phát tại trại.

ĐƠN VỊ
Tổng trại 8

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM

Số 72/CT

GIẤY PHÓNG THÍCH

Họ và tên

NGUYỄN KH. BÙI.

Bí danh

Ngày tháng năm sinh 15-6-1950

Nguyên quán Bảo an - Bình Sơn - Ninh Thuận.

Trú quán hiện nay 64 - Trưng Nữ Vương - Phú thành - Phan Rang.

Ngày đi lính 05-3-1969

Đơn vị Trung đội 237 - P.B. Bình Sơn - TK Ninh Thuận.

Số lính 70/406974 cấp bậc Trung úy

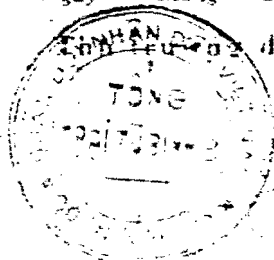
Chức vụ Trung đội trưởng Nhân lực.

Đã qua giáo dục từ ngày 30 tháng 9 năm 1975 đến
ngày 08 tháng 01 năm 1977 tại Trại 2 Tổng trại 8.

Nay được phép trở về nơi cư trú hiện nay làm ăn theo
quyết định số 133/TĐ ngày 06 tháng 11 năm 1976
của Cục Cảnh sát Quản lý.

Đề nghị Ủy ban nhân dân địa phương tiếp tục giáo dục
và xét quyền công dân theo quy định chung của nhà nước.

Ngày 13 tháng 12 năm 1976



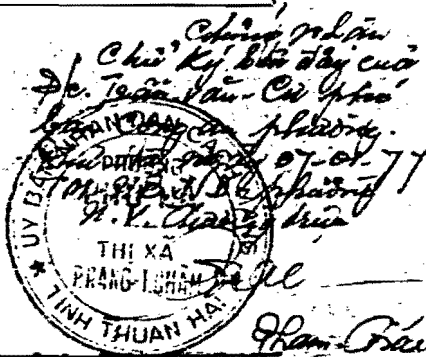
NHỮNG QUY ĐỊNH CHO NGƯỜI GIỮ GIẤY PHÒNG THÍCH

1. Phải xuất trình giấy phòng thích và nộp giấy cam đoan cho chính quyền cách mạng xã, phường nơi cư trú hiện nay.
2. Phải tuân theo luật lệ chế độ quy định của các cấp chính quyền cách mạng.
3. Giấy này không thay thế cho giấy thông hành. Đi đâu phải xin giấy phép của chính quyền địa phương nơi cư trú.
4. Không để cho người khác dùng giấy này. Nếu bị mất phải báo ngay với cơ quan an ninh nơi mất và chính quyền nơi cư trú biết.
5. Khi Ủy ban nhân dân cách mạng các cấp báo gọi thì phải đến đúng quy định.

Viết nhận
anh Nguyễn Văn Bưu có và
trình diện ban công an phường
ngày 4/1/77

từ từ ngày 6/1/77
TM: ban công an phường

Cus
Trần Văn Cúc



Đã cấp tiền ăn, tiền tàu xe về đến nhà và mang theo các trang phục được cấp phát tại trại.



LUTHERAN CHILDREN and FAMILY SERVICE
OF EASTERN PENNSYLVANIA
/ PHILADELPHIA, PENNSYLVANIA 19129 /

ABSTRACT OF MARRIAGE RECORD:

Groom: NGUYEN DINH BUU
Age or date of birth: June 15, 1950 at Bao An Village, Ninh Thuan Province
Bride: TRAN DINH NHU BICH NGOC
Age or date of birth: March 01, 1952 at Kinh Dinh Village, Ninh Thuan Province
Date of marriage: 9 /29/1973
Place of marriage: Phan Rang
Date recorded: 9/29/1973 Reg. #145/73
Date document issued: 10/01/1973

Translate . . .:

Binh Quy Duong

Migration and Refugee Service
Lutheran Children and Family Service

Before me, a Notary Public of the County of Philadelphia,
Commonwealth of Pennsylvania, on this day personally appeared
Binh Quy Duong known to me to be the person whose
name is subscribed to the foregoing translation, and duly swore
before me that this is a true translation made of the above.

Date: *Nov. 10, 1982*

Lillian Phillips Robinson
Notary Public

LILLIAN PHILLIPS ROBINSON
Notary Public, Phila., Phila. Co.
My Commission Expires April 15, 1985



LUTHERAN CHILDREN and FAMILY SERVICE
OF EASTERN PENNSYLVANIA
/ PHILADELPHIA, PENNSYLVANIA 19129 /

ABSTRACT OF MARRIAGE RECORD:

Groom: NGUYEN DINH BUU
Age or date of birth: June 15, 1950 at Bao An Village, Ninh Thuan Province
Bride: TRAN DINH NHU BICH NGOC
Age or date of birth: March 01, 1952 at Kinh Dinh Village, Ninh Thuan Province
Date of marriage: 9/29/1973
Place of marriage: Phan Rang
Date recorded: 9/29/1973 Reg. #145/73
Date document issued: 10/01/1973

Translated by:

Binh Quy Duong

Migration and Refugee Service
Lutheran Children and Family Service

Before me, a Notary Public of the County of Philadelphia,
Commonwealth of Pennsylvania, on this day personally appeared
Binh Quy Duong known to me to be the person whose
name is subscribed to the foregoing translation, and duly swore
before me that this is a true translation made of the above.

Date: *Nov. 10, 1982*

Lillian Phillips Robinson
Notary Public

LILLIAN PHILLIPS ROBINSON
Notary Public, Phila., Phila. Co.
My Commission Expires April 15, 1985

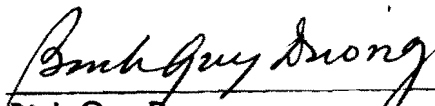


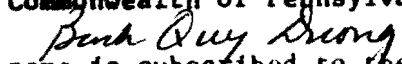
LUTHERAN CHILDREN and FAMILY SERVICE
OF EASTERN PENNSYLVANIA
/ PHILADELPHIA, PENNSYLVANIA 19129 /

ABSTRACT OF BIRTH RECORD

Name: NGUYEN DINH BUU Sex: Male
Date of Birth: June 15, 1950
Place of Birth: Bao An Village
Father's name: NGUYEN DINH THUC
Mother's name: HUYNH THI CHIEU
Date recorded: 07/15/1950 Reg. #23
Date document issued: 07/15/1950

Translated by:


Binh Quy Duong
Migration and Refugee Service
Lutheran Children and Family Service

Before me, a Notary Public of the County of Philadelphia,
Commonwealth of Pennsylvania, on this day personally appeared
 known to me to be the person whose
name is subscribed to the foregoing translation, and duly swore
before me that this is a true translation made of the above.

Date: Oct. 4, 1982


Notary Public

LILLIAN PHILLIPS ROBINSON
Notary Public, Phila., Phila. Co.
My Commission Expires April 15, 1985.

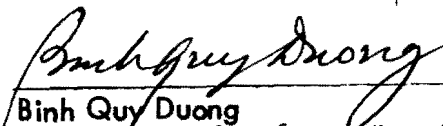


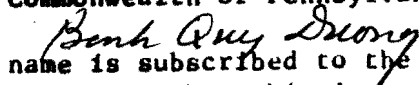
LUTHERAN CHILDREN and FAMILY SERVICE
OF EASTERN PENNSYLVANIA
/ PHILADELPHIA, PENNSYLVANIA 19129 /

ABSTRACT OF BIRTH RECORD

Name: NGUYEN DINH BUU Sex: Male
Date of Birth: June 15, 1950
Place of Birth: Bao An Village
Father's name: NGUYEN DINH THUC
Mother's name: HUYNH THI CHIEU
Date recorded: 07/15/1950 Reg. #23
Date document issued: 07/15/1950

Translated by:


Binh Quy Duong
Migration and Refugee Service
Lutheran Children and Family Service

Before me, a Notary Public of the County of Philadelphia,
Commonwealth of Pennsylvania, on this day personally appeared
 known to me to be the person whose
name is subscribed to the foregoing translation, and duly swore
before me that this is a true translation made of the above.

Date: Oct. 4, 1982


Notary Public

LILLIAN PHILLIPS ROBINSON
Notary Public, Phila., Phila. Co.
My Commission Expires April 15, 1985



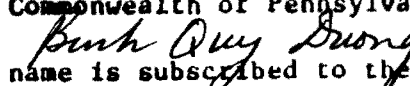
LUTHERAN CHILDREN and FAMILY SERVICE
OF EASTERN PENNSYLVANIA
/ PHILADELPHIA, PENNSYLVANIA 19129 /

ABSTRACT OF BIRTH RECORD

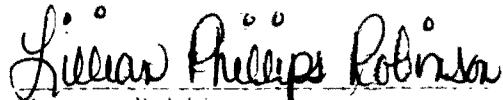
Name: TRAN DINH NHU BICH NGOC Sex: Female
Date of Birth: March 01, 1952
Place of Birth: Kinh Dinh Village, Ninh Thuan Province
Father's name: TRAN DINH THIEU
Mother's name: HO THI CU
Date recorded: 03/17/1952 Reg. #91
Date document issued: 01/10/1973

Translated by:


Binh Quy Duong
Migration and Refugee Service
Lutheran Children and Family Service

Before me, a Notary Public of the County of Philadelphia,
Commonwealth of Pennsylvania, on this day personally appeared
 known to me to be the person whose
name is subscribed to the foregoing translation, and duly swore
before me that this is a true translation made of the above.

Date: Oct. 4, 1982


Notary Public

LILLIAN PHILLIPS ROBINSON
Notary Public, Phila., Phila. Co.
My Commission Expires April 15, 1985

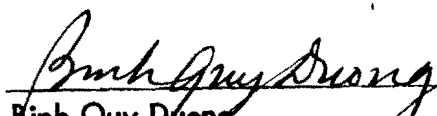


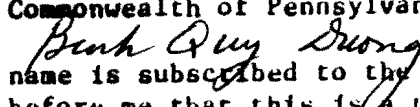
LUTHERAN CHILDREN and FAMILY SERVICE
OF EASTERN PENNSYLVANIA
/ PHILADELPHIA, PENNSYLVANIA 19129 /

ABSTRACT OF BIRTH RECORD

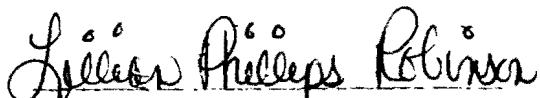
Name: TRAN DINH NHU BICH NGOC Sex: Female
Date of Birth: March 01, 1952
Place of Birth: Kinh Dinh Village, Ninh Thuan Province
Father's name: TRAN DINH THIEU
Mother's name: HO THI CU
Date recorded: 03/17/1952 Reg. #91
Date document issued: 01/10/1973

Translated by:


Binh Quy Duong
Migration and Refugee Service
Lutheran Children and Family Service

Before me, a Notary Public of the County of Philadelphia,
Commonwealth of Pennsylvania, on this day personally appeared
 known to me to be the person whose
name is subscribed to the foregoing translation, and duly swore
before me that this is a true translation made of the above.

Date: Oct. 4, 1982


Notary Public

LILLIAN PHILLIPS ROBINSON
Notary Public, Phila., Phila. Co.
My Commission Expires April 15, 1985



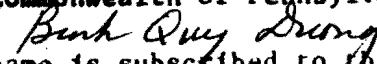
LUTHERAN CHILDREN and FAMILY SERVICE
OF EASTERN PENNSYLVANIA
/ PHILADELPHIA, PENNSYLVANIA 19129 /

ABSTRACT OF BIRTH RECORD

Name: NGUYEN DINH CHUONG Sex: Male
Date of Birth: June 05, 1974
Place of Birth: Phan Rang Chief town
Father's name: NGUYEN DINH BUU
Mother's name: TRAN DINH NHU NGOC BICH
Date recorded: 06/11/1974 Reg. #719/74
Date document issued: 10/11/1974

Translated by:


Binh Quy Duong
Migration and Refugee Service
Lutheran Children and Family Service

Before me, a Notary Public of the County of Philadelphia,
Commonwealth of Pennsylvania, on this day personally appeared
 known to me to be the person whose
name is subscribed to the foregoing translation, and duly swore
before me that this is a true translation made of the above.

Date: Oct. 4, 1982


Notary Public

LILLIAN PHILLIPS ROBINSON
Notary Public, Phila., Phila. Co.
My Commission Expires April 15, 1985

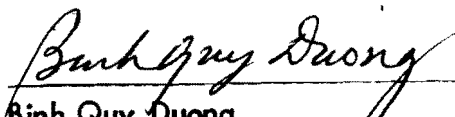


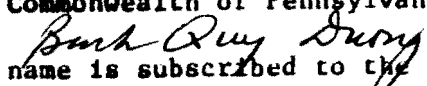
LUTHERAN CHILDREN and FAMILY SERVICE
OF EASTERN PENNSYLVANIA
/ PHILADELPHIA, PENNSYLVANIA 19129 /

ABSTRACT OF BIRTH RECORD

Name: NGUYEN DINH CHUONG Sex: Male
Date of Birth: June 05, 1974
Place of Birth: Phan Rang Chief town
Father's name: NGUYEN DINH BUU
Mother's name: TRAN DINH NHU NGOC BICH
Date recorded: 06/11/1974 Reg. #719/74
Date document issued: 10/11/1974

Translated by:


Binh Quy Duong
Migration and Refugee Service
Lutheran Children and Family Service

Before me, a Notary Public of the County of Philadelphia,
Commonwealth of Pennsylvania, on this day personally appeared
 known to me to be the person whose
name is subscribed to the foregoing translation, and duly swore
before me that this is a true translation made of the above.

Date: Oct. 4, 1982


Notary Public

LILLIAN PHILLIPS ROBINSON
Notary Public, Phila., Phila. Co.
My Commission Expires April 15, 1985



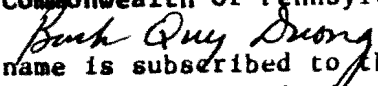
LUTHERAN CHILDREN and FAMILY SERVICE
OF EASTERN PENNSYLVANIA
/ PHILADELPHIA, PENNSYLVANIA 19129 /

ABSTRACT OF BIRTH RECORD

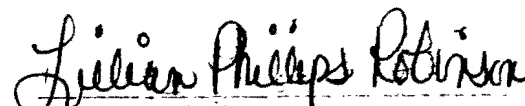
Name: NGUYEN THI BICH NGA Sex: Female
Date of Birth: August 14, 1978
Place of Birth: Phan Rang Chief town, Ninh Hai District, Thuan Hai Prov.
Father's name: NGUYEN DINH BUU
Mother's name: TRAN DINH NHU BICH NGOC
Date recorded: 08/18/1978 Reg.# 394, Registrar 02
Date document issued: 08/18/1978

Translated by:


Binh Quy Duong
Migration and Refugee Service
Lutheran Children and Family Service

Before me, a Notary Public of the County of Philadelphia,
Commonwealth of Pennsylvania, on this day personally appeared
 known to me to be the person whose
name is subscribed to the foregoing translation, and duly swore
before me that this is a true translation made of the above.

Date: Oct. 4, 1982


Notary Public

LILLIAN PHILLIPS ROBINSON
Notary Public, Phila., Phila. Co.
My Commission Expires April 15, 1985



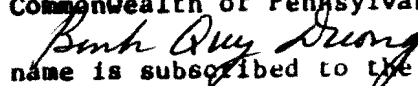
LUTHERAN CHILDREN and FAMILY SERVICE
OF EASTERN PENNSYLVANIA
/ PHILADELPHIA, PENNSYLVANIA 19129 /

ABSTRACT OF BIRTH RECORD

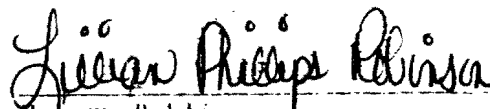
Name: NGUYEN THI BICH NGA Sex: Female
Date of Birth: August 14, 1978
Place of Birth: Phan Rang Chief town, Ninh Hai District, Thuan Hai Prov.
Father's name: NGUYEN DINH BUU
Mother's name: TRAN DINH NHU BICH NGOC
Date recorded: 08/18/1978 Reg.# 394, Registrar 02
Date document issued: 08/18/1978

Translated by:


Binh Quy Duong
Migration and Refugee Service
Lutheran Children and Family Service

Before me, a Notary Public of the County of Philadelphia,
Commonwealth of Pennsylvania, on this day personally appeared
 known to me to be the person whose
name is subscribed to the foregoing translation, and duly swore
before me that this is a true translation made of the above.

Date: Oct. 4, 1982


Notary Public

LILLIAN PHILLIPS ROBINSON
Notary Public, Phila., Phila. Co.
My Commission Expires April 15, 1985



Embassy of the United States of America

Bangkok, Thailand

DATE: 31 AUG 1989

Dear Sir/Madam:

This is to acknowledge receipt of the documents/letter for

NGUYEN DINH BUC IV 245857,
IV _____,
IV _____,

which the ODP received on 21 APR 89. We regret that the high volume of ODP cases and inquiries prevents our giving you a more formal response than this letter.

Please note that this is only to advise you that we have received your correspondence. It does not indicate that the file was reviewed. File review for LOI issuance is done in accordance with an established schedule of priorities. Once the review is completed, the relative or friend in the U.S. is contacted should further documents or information be needed.

If a case already has an LOI, the next steps in the processing will normally be issuance of an exit permit and an interview with representatives of the ODP in Vietnam. This part of the processing is controlled by the Vietnamese authorities. If your friends or relatives in Vietnam are made available to the ODP for interview, the sponsor in the U.S. will be informed of any actions necessary.

Please notify the ODP immediately if the Principal Applicant in Vietnam or the sponsor in the U.S. has a change of address.

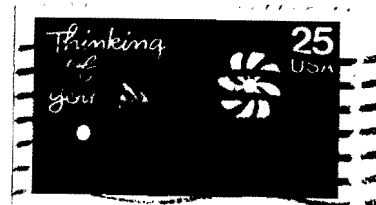
Sincerely,

NA.

Orderly Departure Program
American Embassy - Box 58
APO San Francisco 96346 - 0001

ODP-20
(1093a: 07/89)

Ly Dinh Nguyen.
PO BOX. 6361.
Fort Worth, Texas 76115.



To: Hội gia đình tư nhân chính trị.
PO Box. 5435.
Arlington, VA. 22205.

SEP 15 1989

gửi² cho Hội Tutthasan
Hà Nội -

Xếp cất

C O N T R O L

 Card
 Doc. Request; Form 3/20/89
 Release Order
 Computer
 Form "D"
 ODP/Date _____
 Membership; Letter

CONTROL

 Card
 * Doc. Request; Form
 Release Order
 Computer
 Form "D"
 ODP/Date
 Membership; Letter

9/25/99

FR. NGUYEN DINH LY
P.O. BOX 6361
FORT WORTH TX 76115



- Vâng

- 14 Y

- 4/c

đến thư
tục báo hồ (thư nguyễn
và manipatun
số địa chỉ -
- 1-171 (nếu có)

FIRST CLASS

FIRST CLASS

Kính gửi.

HỘI GIA ĐÌNH TỰ NHÂN
CHÍNH TRỊ

P.O. BOX 5435

ARLINGTON VA 22205.

0635